

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày 09-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

Đoàn Thế C, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T Đ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn K và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ, con. Tiền sự: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 15 tháng 5 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Thế C tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội số 2, Hải Phòng. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng (Công chưa thi hành quyết định này); tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15-5-2018 đến ngày 24-5-2018 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

Lê Trung H, sinh ngày 22 tháng 2 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T Đ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị Mai A; có vợ và 01 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giữ từ ngày 15-5-2018 đến ngày 24-5-2018 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mai A; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T Đ, huyện VB , thành phố Hải Phòng; có mặt

Người làm chứng: Ông Trần Văn P ; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15 tháng 5 năm 2018 Lê Trung H ở Thôn Đ, xã T Đ, huyện VB , thành phố Hải Phòng đi xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-23952 đến nhà Đoàn Thế C ở cùng thôn ngồi chơi, sau đó cả hai thống nhất mỗi người bỏ ra 100.000đ mua ma túy đá để sử dụng chung. Tuy nhiên, do C không có tiền nên H cho C vay, khi nào có thì trả sau. Đồng thời, H đã điện thoại cho một đối tượng tên là H nhưng chỉ biết ở huyện TL , thành phố Hải Phòng mà không biết cụ thể là ai ở đâu để mua ma túy. H đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực cây xăng Hoa Phượng thuộc xã NH, huyện VB , thành phố Hải Phòng để giao dịch mua bán. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở C đến cây xăng HP để mua ma túy như đã hẹn với H Trên đường đi, H đưa cho C 250.000đ, trong đó có 200.000đ để mua ma túy, còn 50.000đ để đổ xăng. Khi đến nơi, H và C gặp 02 người đàn ông nhưng không biết là ai ở đâu, C đã đưa cho 01 trong 02 người này 200.000đ và người đó đưa cho C 01 túi ma túy đá. C cầm số ma túy này và 50.000đ còn lại ở tay phải cùng với H đi vào cây xăng Hoa Phượng để đổ xăng thì bị C an huyện VB bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của C 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá và số tiền 50.000đ cùng 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-23952, đồng thời dẫn giải Đoàn Thế C và Lê Trung H về Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện VB đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Thế C và Lê Trung H tại Thôn Đ, xã T Đ, huyện VB , thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 241/KLGD (Đ6) ngày 18-5-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3925 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là

chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 24-5-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Đoàn Thế C và Lê Trung H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa Đoàn Thế C và Lê Trung H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15-5-2018 sau khi thống nhất với Đoàn Thế C về việc cùng góp tiền mua ma túy sử dụng chung, H đã liên lạc với 01 đối tượng tên là H rồi đưa tiền cho C và dùng xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-23952 chở C đi mua ma túy của một đối tượng không quen biết 0,3925gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực cây xăng Hoa Phượng ở thôn MS, xã NH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2018 và Công văn số 204/VKS ngày 17 tháng 10 năm 2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Đoàn Thế C và Lê Trung H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Đoàn Thế C và Lê Trung H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 17 BLHS năm 2015 đối với các bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hậu, tuyên bố các bị cáo Đoàn Thế C và Lê Trung H đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt Đoàn Thế C, Lê Trung H mỗi bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì do cơ quan giám định hoàn lại, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ thu của bị cáo Đoàn Thế C. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng: Tại Quyết định số 02/2018/HSST-QĐ ngày 12 tháng 10 năm 2018 Hội đồng xét xử đã ra quyết định trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2018/TLST-HS ngày 10-9-2018 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện VB để điều tra về đặc điểm nhân thân của bị cáo Đoàn Thế C . Tuy nhiên, ngày 17-10-2018, tại C văn số 204/VKS của Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với Đoàn Thế C cùng đồng bọn về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tòa án nhân dân huyện VB đã tiến hành xác minh và được Cơ quan Công an huyện Vĩnh Bảo cung cấp: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 15-5-2017 Đoàn Thế C bị Tòa án nhân huyện VB, thành phố Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 2, Hải Phòng. Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra quyết định truy tìm đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Đoàn Thế C . Đến nay, C chưa thi hành Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 15-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Vào sáng ngày 15-5-2018 sau khi thống nhất với Đoàn Thế C về việc cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, Lê Trung H đã dùng xe mô tô chở Đoàn Thế C và đưa tiền cho C đi mua ma túy của một đối tượng không quen biết 01 túi ma túy đá có khối lượng 0,3925 gam là Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực cây xăng HP ở thôn MS, xã NH, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Do

đó, đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Đoàn Thế C và Lê Trung H đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Lê Trung H chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Đoàn Thế C có 01 tiền sự chưa được xóa: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 15-5-2017 Tòa án nhân dân huyện VB đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Thế C tại Cơ sở cai nghiện số 2, Hải Phòng với thời gian 24 tháng. C chưa thi hành quyết định này, điều đó chứng tỏ C là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo H có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo song xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Mặc dù vụ án có đồng phạm nhưng không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Lê Trung H là người trực tiếp bỏ tiền để mua ma túy, sau đó liên lạc với đối tượng bán ma túy và dùng xe chở Đoàn Thế C đi mua ma túy và cùng với C là người trực tiếp mua ma túy. Do đó, trong vụ án này, H là người giữ vai trò chính, C giữ vai trò thứ yếu.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 các bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu của các đối tượng, cơ quan giám định đã hoàn lại cùng vỏ bao bì đã niêm phong số 241/2018/PC54, số vật chứng này cần tịch

thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại H để liên lạc với H trên đường đi các bị cáo đã làm rơi nên không thu giữ được. Số tiền 50.000đ thu giữ của bị cáo C, tại phiên tòa bị cáo không nhận lại số tiền này nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Đối với người đã bán ma túy cho Đoàn Thế C Lê Trung H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không có đủ cơ sở để xử lý.

[10] Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-23952 thu giữ của các bị cáo, qua xác minh đó là xe của bà Nguyễn Thị Mai A là mẹ đẻ của Hậu. Khi H sử dụng vào việc phạm tội thì bà A đi làm và để chìa khóa ở nhà, H tự ý lấy đi nên bà Anh không biết. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã trả lại chiếc xe cho bà A quản lý, sử dụng là phù hợp.

[11] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Đoàn Thế C, Lê Trung H mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thế C, Lê Trung H đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Lê Trung H ;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt:

Bị cáo Đoàn Thế C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15-5-2018.

Bị cáo Lê Trung H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15-5-2018.

3. Về vật chứng:

3.1 Xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có chứa số ma túy đã được niêm phong số 241/2018/PC54. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

3.2 Nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2010/ 8070 ngày 10-9-2018 giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

4. Về án phí: Xử các bị cáo Lê Trung H , Đoàn Thế C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV27, PC 81);
- Công an huyện VB;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền